

Bản án số: 53/2025/HNGĐ-ST

Ngày 11 tháng 6 năm 2025

Về việc: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh và bà Triệu Thị Thuỷ Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái: Bà Diêm Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2025/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1998. Vắng mặt có lý do.

Bị đơn: Anh Lý Văn S, sinh năm 1994. Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Nguyễn Thị G trình bày:

Chị và anh Lý Văn S tự nguyện đăng ký kết hôn 14-7-2016 tại UBND xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Anh chị chung sống hoà thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hoà hợp, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi chửi, xúc phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn giữa chị và anh S đã được gia đình hai bên hoà giải nhưng không có kết quả. Hiện chị và anh Sơn S1 ly thân từ năm 2024 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết. Chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lý Văn S.

Về nuôi con: Chị và anh Lý Văn S có 03 con là Lý Như N, sinh ngày 15/01/2015, Lý Hoài B, sinh ngày 20/9/2016 và Lý Hồng V, sinh ngày

02/3/2022. Sau khi ly thân, các con đang ở ổn định cùng ông bà nội và anh S tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái. Chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Như N và anh S trực tiếp nuôi cháu Lý Hồng V và Lý Hoài B. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản: Chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Lý Văn S vắng mặt không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án, toà án tiến hành xác minh tại nơi cư trú của bị đơn xác định: Anh S có đăng ký thường trú và có cư trú tại thôn A, xã Đ, huyện L. Chị G và anh S có mâu thuẫn, đã sống ly thân và có 03 hiện đang chung sống ổn định cùng anh S và ông bà nội là bà Nông Thị N1 và ông Lý Văn T tại thôn A, xã Đ, huyện L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án, chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị Nguyễn Thị G được ly hôn với anh anh Lý Văn S.

Về nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Như N, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2015, giao cho anh Lý Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Hoài B, sinh ngày 20/9/2016 và Lý Hồng V, sinh ngày 02/3/2022. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị G phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Về quyền kháng cáo: Chị G và anh S có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về hôn nhân và gia đình, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị G có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lý Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G và anh Lý Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Theo chị G, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi chửi, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hoà giải nhưng không cải thiện được. Anh, chị đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay, không quan tâm đến nhau. Toà án xác minh tại nơi cư trú của bị đơn xác định vợ chồng anh chị có mâu thuẫn, hiện đã sống ly thân. Anh S đã được Toà án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, không có ý kiến với yêu cầu khởi kiện của chị G. Qua đó cho thấy, anh S không có thiện chí hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị G và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị G là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về nuôi con: Chị G và anh S có ba con là Lý Như N, sinh ngày 15/01/2015, Lý Hoài B, sinh ngày 20/9/2016 và Lý Hồng V, sinh ngày 02/3/2022, hiện các con đang chung sống với anh S và ông bà nội tại thôn A, xã Đ. Cháu N có nguyện vọng được ở với mẹ; cháu B có nguyện vọng được ở với bố. Chị G yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu N, còn anh S nuôi dưỡng cháu B và cháu V. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, anh S không có ý kiến gì về phần nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị G yêu cầu Toà án giải quyết cho chị trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N, anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B và cháu V là phù hợp tình hình thực tế và phù hợp với nguyện vọng của các con. Qua kết quả xác minh tại nơi cư trú của bị đơn xác định hiện cháu B và cháu V đang ở cùng bố và ông bà nội ở thôn A, xã Đ, huyện L, cuộc sống của các cháu được đảm bảo, ổn định. Anh S không đến Toà án để tham gia tố tụng, không có ý kiến đối với yêu cầu của chị G. Để đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống sinh hoạt, học tập, phù hợp với nguyện vọng của các con, cần giao cháu N cho chị G, giao cháu B và cháu V cho anh S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Do chị G, anh S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

[4] Về chia tài sản: Chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh S không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị G phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Chị G và anh S có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 238, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị G được ly hôn anh Lý Văn S.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Như N, sinh ngày 15/01/2015; giao cho anh Lý Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lý Hoài B, sinh ngày 20/9/2016 và Lý Hồng V, sinh ngày 02/3/2022 cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2023/0002334 ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị G và anh Lý Văn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- Chi cục THADS H. Lục Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Động Quan;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Thu Hương

